

## **Phụ lục 4: Phiếu đánh giá tiêu chí**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

**Nhóm công tác: 02 (ĐBCL)**

**Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng**

**Tiêu chí 12.1:** Xây dựng kế hoạch liên tục nâng cao chất lượng của CSGD bao gồm các chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực để thực hiện tốt nhất hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

#### **1.Mô tả:**

Trường ĐHĐN xác định việc nâng cao chất lượng là vấn đề trọng tâm quyết định sự phát triển của CSGD. Vì vậy, Trường luôn chú trọng xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng về chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực để thực hiện tốt nhất các hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ.

i) *Về chính sách, hệ thống:* Trường ban hành Chiến lược và KHCL giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030 [H12.12.01.01], trong đó mục tiêu chiến lược của Trường là “*Phát triển Trường ĐHĐN trở thành đơn vị sự nghiệp công lập hàng đầu của tỉnh; cơ cấu hợp lý và tinh gọn; đổi mới mô hình quản lý sang quản trị; nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; đầu tư mở rộng diện tích, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các hoạt động dạy-học và NCKH. Tập trung tăng cường phát triển CTĐT đáp ứng yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học, ưu tiên các nhóm ngành đáp ứng nhu cầu của tỉnh Đồng Nai và phụ cận, đánh giá CTĐT theo chuẩn ĐBCL của các trường đại học khu vực ASEAN (AUN-QA), đáp ứng cuộc cách mạng 4.0. Đẩy mạnh hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế, đảm bảo sự đồng bộ và gắn kết với nhu cầu xã hội thông qua thị trường lao động và doanh nghiệp*”. Đồng thời, Trường ban hành Quy định chính sách ĐBCL nhằm cam kết chất lượng với người học và toàn xã hội [H12.12.01.02]. Trường thường xuyên rà soát, điều chỉnh để cập nhật bổ sung các quy định, hướng dẫn trong ĐT, NCKH, PVCĐ, trong đó thể hiện rõ các chính sách thu hút nhân tài, đặc biệt là CB, GV có trình độ cao [H12.12.01.03]; chính sách thu hút NH giỏi [H12.12.01.04]; chính sách chế độ học bổng cho NH [H12.12.01.05], chính sách PVCĐ [H12.12.01.06]... Mặt khác, với quy định Quản lý KHCN, Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành nhằm khuyến khích, động viên CB, GV, NH tích cực tham gia NCKH [H12.12.01.07], [H12.12.01.08].

ii) *Về quy trình, thủ tục:* Trường ĐHĐN đã ban hành các quy trình thủ tục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và nâng cao chất lượng. Trong quá trình xây dựng CLPT,

Trường ban hành quy trình rà soát cải tiến SM, TN, GTVH và quy trình xây dựng chiến lược phát triển Trường [H12.12.01.09]. Quy trình áp dụng cho lĩnh vực đào tạo: quy trình xây dựng và thẩm định CDR, CTĐT, quy trình xét công nhận tốt nghiệp [H12.12.01.10], hướng dẫn xây dựng biên soạn, rà soát đề cương chi tiết [H12.12.01.11]. Trong lĩnh vực NCKH và HTQT, hàng năm Trường đã rà soát và xây dựng quy trình tổ chức thực hiện, nghiệm thu, đánh giá đề tài NCKH cấp trường; cấp khoa và tương đương [H12.12.01.12]. Về công tác thanh tra, khảo thí và ĐBCL có các quy trình hoạt động bao gồm quy trình xây dựng ngân hàng đề thi, quy trình coi thi, chấm thi, quy trình tổ chức thi kết thúc học phần, quy trình phúc khảo, quy trình dự giờ góp ý chuyên môn, quy trình lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy và về chất lượng CTĐT, quy trình lấy ý kiến đánh giá của GV, CB, NV, CSV, doanh nghiệp, quy trình lập kế hoạch ĐBCL hàng năm, quy trình TĐG chất lượng CTĐT, quy trình TĐG chất lượng CSGD [H12.12.01.13]. Để ĐBCL về CB, GV, Trường đã ban hành quy chế trong đó quy định quy trình, thủ tục về tuyển dụng viên chức và hợp đồng lao động [H12.12.01.14]. Trong công tác công khai các điều kiện ĐBCL, Trường đã thực hiện quy trình báo cáo thông tin công khai theo quy định của Bộ ban hành [H12.12.01.15].

*iii) Về nguồn lực:* Trường có CLPT nguồn nhân lực trong đó có kế hoạch, giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ và kế hoạch nguồn lực tài chính hàng năm [H12.12.01.01], [H12.12.01.16]. Các kế hoạch phân bổ tài chính hàng năm thể hiện rõ Trường quyết tâm đầu tư nguồn lực để nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH và PVCĐ. Đầu tư chỉnh sửa CTĐT, biên soạn giáo trình; đầu tư cho các hoạt động nâng cao dạy và học ở các khoa; công tác thi, kiểm tra; công tác ĐBCL và KĐCL; đầu tư trang thiết bị máy móc, cơ sở hạ tầng phục vụ công tác đào tạo; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội GV, CB quản lý và NV; đầu tư cho công tác NCKH và PVCĐ [H12.12.01.17].

Trường ĐHĐN luôn chú trọng việc đảm bảo và nâng cao chất lượng ĐT, NCKH và PVCĐ, do đó luôn có các kế hoạch cải tiến liên tục. Trường không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động, cụ thể: Trường ban hành Kế hoạch hoạt động cho từng năm học, trên cơ sở đó các phòng/khoa/trung tâm cụ thể hóa bằng kế hoạch hoạt động của đơn vị mình. Các kế hoạch này được xây dựng với công việc, mốc thời gian, trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp một cách cụ thể nhằm thực hiện tốt nhất các hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ, không ngừng nâng cao chất lượng [H12.12.01.18].

Trường chú trọng xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến chất lượng hàng năm, trong đó quy định cụ thể trách nhiệm của từng đơn vị trong kế hoạch triển khai cải tiến chất lượng giáo dục trong giai đoạn 2018 - 2023 [H12.12.01.19], [H12.12.01.20],

gồm: BGH chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược phát triển của Trường ĐHĐN giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030. Bên cạnh đó, trách nhiệm đảm bảo và nâng cao chất lượng được Trường ĐHĐN quy định cụ thể trong chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị. Có thể nói, các kế hoạch cải tiến nhằm nâng cao chất lượng được Trường ĐHĐN xây dựng và triển khai một cách liên tục đồng thời phân công rõ trách nhiệm chủ trì và phối hợp rõ ràng với các mốc thời gian cụ thể [H12.12.01.21].

## 2. Đánh giá điểm mạnh:

Trường có hệ thống các chiến lược và kế hoạch nâng cao chất lượng đảm bảo tính liên tục gồm các chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực để thực hiện có hiệu quả hoạt động đào tạo, NCKH và PVCD.

## 3. Những tồn tại:

Việc xây dựng chiến lược, kế hoạch nâng cao chất lượng, chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực còn thiếu nội dung, chiều sâu

## 4. Kế hoạch hành động:

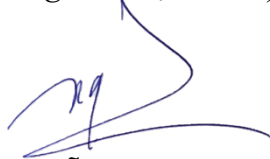
TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Tổ chức họp rút kinh nghiệm, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực để thực hiện có hiệu quả hoạt động đào tạo, NCKH và PVCD.	BGH, các phòng, khoa liên quan	Năm học 2023-2024
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng các chiến lược, kế hoạch, chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực	Phòng ĐBCL&TTGD	Năm học 2023-2024

## 5. Mức đánh giá tiêu chí: 5/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**NGƯỜI BÁO CÁO**

(Kí, ghi rõ họ và tên)

  
**Nguyễn Xuân Tùng**

## **Phụ lục 4: Phiếu đánh giá tiêu chí**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

**Nhóm công tác: 02 (ĐBCL)**

**Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng**

**Tiêu chí 12.2:** Các tiêu chí lựa chọn đối tác, các thông tin so chuẩn và đối sánh để nâng cao chất lượng hoạt động được thiết lập và các tiêu chí lựa chọn thông tin so chuẩn và đối sánh để nâng cao chất lượng hoạt động được thiết lập.

#### **1.Mô tả:**

Trường ĐHĐN đã lựa chọn đối tác để đối sánh, so chuẩn nhằm nâng cao chất lượng, phát huy các nguồn lực sẵn có, mang lại lợi ích thiết thực cho GV, NH, các đối tác và trên hết là phản ánh được sứ mệnh, đáp ứng được tầm nhìn của Trường. Vì vậy, Trường ĐHĐN ban hành Quy định so chuẩn, đối sánh trong đó có các tiêu chí cụ thể về lựa chọn đối tác [H12.12.02.01].

Trường ĐHĐN tiến hành công tác so chuẩn, đối sánh với nội dung thuộc các lĩnh vực: bộ máy nhân sự, hoạt động đào tạo, NCKH, cơ sở vật chất, tài chính, kết nối và PVCĐ cùng các kết quả của các hoạt động như tỷ lệ GV/NH, tỷ lệ GV có trình độ tiến sĩ/GV, số ngành đào tạo, quy mô tuyển sinh, quy mô đào tạo, CTĐT, tỷ lệ tốt nghiệp, kết quả NCKH sáng tạo, tỷ lệ có việc làm của NH [H12.12.02.02].

Trên cơ sở quy định so chuẩn, đối sánh đã ban hành, hằng năm Trường ĐHĐN xây dựng Kế hoạch so chuẩn đối sánh trong đó có các hướng dẫn về việc lựa chọn đối tác và các tiêu chí đối sánh chất lượng trên các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường [H12.12.02.03].

*Về đào tạo:* Đối sánh thời gian tốt nghiệp trung bình; đối sánh tỷ lệ lên lớp/thời học, tỷ lệ tốt nghiệp hằng năm; đối sánh các phiên bản CTĐT trong trường; đối sánh thời gian đào tạo và số tín chỉ giữa các trường ĐH trong nước,... Công tác đối sánh trong và đối sánh ngoài CTĐT được thực hiện với việc lựa chọn các Trường đại học có uy tín trong nước và có các ngành đào tạo gần với các ngành Trường đang đào tạo, trong đó nội dung so chuẩn đối sánh gồm: mục tiêu, CĐR, cấu trúc CTĐT [H12.12.02.04].

*Hoạt động NCKH, công nghệ và HTQT:* các nội dung so chuẩn gồm số lượng đề tài cấp cơ sở, số lượng đề tài NCKH cấp Tỉnh trở lên, tập san khoa học, số lượng hội thảo cấp trường, số lượng bài báo, báo cáo khoa học trong nước và quốc tế; Số lượng hội nghị, hội thảo tổ chức trong nước [H12.12.02.04].

*Hoạt động kết nối và PVCĐ:* tiêu chí để so chuẩn, đối sánh là: đào tạo ngắn hạn, các lớp bồi dưỡng kỹ năng sống, kiến thức khởi nghiệp; các hoạt động thiện nguyện,

hiển máu nhân đạo [H12.12.02.05].

*Kiểm định chất lượng:* thông qua hoạt động so chuẩn đối sánh, Trường ĐHĐN đã thực hiện công tác ĐBCL thông qua đối sánh nội bộ về các nội dung như hoạt động ĐT, KHCN, PVCĐ, cơ sở hạ tầng phục vụ đào tạo, NCKH, hoạt động tuyển sinh, tỷ lệ NH tốt nghiệp [H12.12.02.06].

## 2. Đánh giá điểm mạnh:

Nhà trường đã xây dựng được các quy định về hoạt động so chuẩn, đối sánh và các kế hoạch lựa chọn đối tác và bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh

## 3. Những tồn tại:

Việc thu thập thông tin của các đối tác ngoài trường dùng cho hoạt động so chuẩn, đối sánh còn nhiều hạn chế, thông tin thu thập có độ tin cậy chưa cao

## 4. Kế hoạch hành động:

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Tăng cường các hoạt động hợp tác với các đối tác trong, ngoài nước	BGH, phòng NCKH-SĐH&QHQT	Năm học 2023-2024
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục cải tiến về nội dung thực hiện, thủ tục, quy trình... Đảm bảo nâng cao chất lượng bằng các kế hoạch hành động cụ thể, liên tục, hiệu quả.	Phòng ĐBCL&TTGD	Năm học 2023-2024

## 5. Mức đánh giá tiêu chí: 5/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**NGƯỜI BÁO CÁO**

(Kí, ghi rõ họ và tên)



**Nguyễn Xuân Tùng**

## **Phụ lục 4: Phiếu đánh giá tiêu chí**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

**Nhóm công tác: 02 (ĐBCL)**

**Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng**

**Tiêu chí 12.3:** Thực hiện việc so chuẩn và đối sánh nhằm tăng cường các hoạt động ĐBCL và khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

#### **1.Mô tả:**

Năm học 2017 – 2018, căn cứ vào Quy định so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục đã được ban hành năm 2018 [H12.12.03.01]. So với yêu cầu của bộ tiêu chuẩn, từng mảng công tác sẽ thực hiện cải tiến để ĐBCL trong từng hoạt động. Cụ thể như trong mảng đào tạo, Nhà trường đã lập kế hoạch về việc theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả đào tạo năm học để theo dõi, giám sát và đối sánh tỷ lệ về tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình, tỷ lệ SVTN có việc làm trong vòng 1 năm, từ đó đặt ra chỉ tiêu, tìm hiểu nguyên nhân và có giải pháp để nâng cao tỷ lệ mỗi năm [H12.12.03.02].

Trong quy trình thiết kế CTĐT yêu cầu phải thực hiện đối sánh từ CDR đến cấu trúc và nội dung với CTĐT tương ứng trong nước để đảm bảo sự tương đồng [H12.12.03.03].

Qua 02 năm thực hiện đối sánh các hoạt động, Trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hàng năm để nâng cao hiệu quả đào tạo, NCKH và PVCĐ. Hệ thống ĐBCL bên trong ngày càng được hoàn thiện từ cơ cấu tổ chức đến hệ thống các văn bản, chính sách điều hành. Các CTĐT đã khẳng định được sự phù hợp với chất lượng giáo dục mong muốn, hoạt động NCKH ngày càng nâng cao cả về chất và lượng, tăng cường được chất lượng giáo dục trong Trường, phương thức tuyển sinh ngày càng đa dạng, các hoạt động PVCĐ ngày càng mở rộng về loại hình và quy mô [H12.12.03.04].

Đối với NCKH của NH có nhiều chuyên viên về chất lượng như: NH tham dự cuộc thi Olympic Toán, Lý, Hóa,... Ngoài ra, nhà trường khuyến khích các hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo thông qua những hội thảo, các cuộc thi nhằm thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo trong toàn trường [H12.12.03.05].

Bên cạnh đó, Trường ĐHĐN sử dụng kết quả so chuẩn và đối sánh để khuyến khích đổi mới, sáng tạo như: Đề án tuyển sinh đã có những điểm mới là đa dạng hóa các loại hình phương thức tuyển sinh, mở rộng phạm vi tuyển sinh; Trong hoạt động đào tạo, liên tục rà soát CTĐT và ban hành CTĐT mới đáp ứng CDR [H12.12.03.06]; nâng cấp Tập san Thông tin của Trường thành Tạp chí khoa học – Đại học Đồng Nai

[H12.12.03.07].

## 2. Đánh giá điểm mạnh:

Công tác so chuẩn và đối sánh đã được thực hiện nhằm tăng cường các hoạt động ĐBCL và khuyến khích đổi mới, sáng tạo; Bước đầu đã mang lại hiệu quả cao trong công tác ĐBCL và khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong Nhà trường.

## 3. Những tồn tại:

Nhà trường chưa thực hiện đối sánh với các đối tác nước ngoài để làm phong phú các hoạt động hợp tác về ĐT, NCKH, PVCD.

## 4. Kế hoạch hành động:

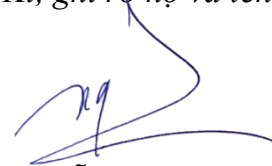
TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Tăng cường các hoạt động hợp tác với các đối tác trong, ngoài nước	BGH, phòng NCKH-SĐH&QHQT	Năm học 2023-2024
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục cải tiến về nội dung thực hiện, thủ tục, quy trình... Đảm bảo nâng cao chất lượng bằng các kế hoạch hành động cụ thể, liên tục, hiệu quả.	Phòng ĐBCL&TTGD	Năm học 2023-2024

## 5. Mức đánh giá tiêu chí: 4/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**NGƯỜI BÁO CÁO**

(Kí, ghi rõ họ và tên)



**Nguyễn Xuân Tùng**

## **Phụ lục 4: Phiếu đánh giá tiêu chí**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

**Nhóm công tác: 02 (ĐBCL)**

**Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng**

**Tiêu chí 12.4:** Quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh được rà soát.

#### **1. Mô tả:**

Trong giai đoạn tự đánh giá, Trường ĐHĐN ban hành Quy định so chuẩn, đối sánh có hướng dẫn sử dụng kết quả so chuẩn, đối sánh trong cải tiến chất lượng, tổ chức thực hiện với lĩnh vực so chuẩn, đối sánh tập trung chủ yếu là hoạt động đào tạo, NCKH và HTQT, PVCĐ. Sau khi có các báo cáo Kết quả so chuẩn, đối sánh tiêu chí hoạt động của Trường qua từng năm học. Trong hội nghị giao ban triển khai đúc rút kinh nghiệm so chuẩn đối sánh cũng như hướng dẫn các đơn vị thực hiện kết quả so chuẩn, đối sánh trong cải tiến chất lượng [H12.12.04.01]; Các báo cáo Kết quả so chuẩn, đối sánh được gửi đến các đơn vị để thực hiện.

Năm học 2018 – 2019, trên cơ sở đã thực hiện công tác so chuẩn và đối sánh nhằm tăng cường các hoạt động ĐBCL, Nhà trường tiếp tục ban hành Quy định hoạt động hệ thống quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong của Trường, trong đó đề cao nguyên tắc bảo mật dữ liệu, bảo mật tài khoản; Quy định cấp tài khoản cá nhân [H12.12.04.02].

Các thông tin so chuẩn trong tất cả các hoạt động: hoạt động đào tạo và tuyển sinh, NCKH và hoạt động kết nối và PVCĐ luôn được rà soát, xem xét sự phù hợp nhằm điều chỉnh cải tiến. Các hoạt động của Nhà trường luôn được rà soát thông qua việc TĐG các CTĐT theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT với những điều chỉnh, bổ sung cần thiết nhằm không ngừng nâng cao chất lượng của Nhà trường. Theo lộ trình nâng cao chất lượng đào tạo, trong giai đoạn từ năm 2018 – 2023, Nhà trường đang triển khai TĐG 05 CTĐT và các Khoa đã triển khai rà soát, cải tiến, cập nhật CTĐT như: có 05 CTĐT đưa vào ĐGN năm 2023 [H12.12.04.03]. Khi tiến hành rà soát, cập nhật các CTĐT, các Khoa quản lý CTĐT đã tham chiếu mỗi CTĐT của Trường với các trường ĐH khác [H12.12.04.04].

Các tiêu chí so chuẩn, đối sánh đã được tham chiếu từ một số CSGD từ các Trường ĐH khác cho thấy Quy định so chuẩn, đối sánh của Nhà trường còn chưa chặt chẽ, các tiêu chí lựa chọn chưa quy định cụ thể; Đây là cơ sở để xây dựng quy định so chuẩn đối sánh mới với những cải tiến đảm bảo phù hợp hơn trong giai đoạn mới.

#### **2. Đánh giá điểm mạnh:**



Công tác rà soát quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh được thực hiện để cải tiến và nâng cao các hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ.

### 3. Những tồn tại:

Việc chia sẻ kinh nghiệm về quy trình so chuẩn, đối sánh chất lượng đối với các lĩnh vực hoạt động còn hạn chế

### 4. Kế hoạch hành động:

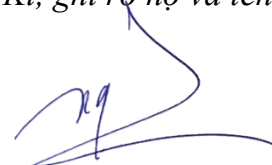
TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Tổ chức thực hiện họp rút kinh nghiệm, hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về quy trình so chuẩn, đối sánh chất lượng	Phòng Đào tạo, NCKH-SĐH&QHQT, CTSV, ĐBCL&TTGD cùng các khoa	
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục cải tiến quy định, quy trình... Đảm bảo nâng cao chất lượng bằng các kế hoạch hành động cụ thể, liên tục, hiệu quả.		

### 5. Mức đánh giá tiêu chí: 4/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**NGƯỜI BÁO CÁO**

(Kí, ghi rõ họ và tên)



**Nguyễn Xuân Tùng**

## **Phụ lục 4: Phiếu đánh giá tiêu chí**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

**Nhóm công tác: 02 (ĐBCL)**

**Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng**

**Tiêu chí 12.5:** Quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh được cải tiến để liên tục đạt được các kết quả tốt nhất trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

#### **1. Mô tả:**

Quy định so chuẩn đối sánh của Trường được thực hiện bắt đầu từ năm 2018. Phòng ĐBCL&TTGD đưa ra kế hoạch rà soát quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh. Công tác rà soát được thực hiện công khai với sự tham gia của các đơn vị có liên quan trong Trường, do đó đã đưa ra được nội dung cải tiến quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh để liên tục đạt được các kết quả tốt nhất trong đào tạo, NCKH và PVCĐ [H12.12.05.01].

Về trách nhiệm của các đơn vị trong Quy định so chuẩn, đối sánh năm 2018 được quy định cụ thể, chi tiết, rõ ràng hơn nhằm xác định rõ trách nhiệm cũng như nội dung đối sánh đã được lựa chọn.

Nội dung kế hoạch cải tiến quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh trên các lĩnh vực sau: Tuyển sinh, kết quả đào tạo, CTĐT, NCKH. Đơn vị phối hợp thực hiện: các đơn vị trong trường. Thời gian thực hiện: Năm học 2022 - 2023, sau khi rà soát các quy chế, quy định, quyết định, các chính sách mới đã được cải tiến nhằm đạt được các kết quả tốt nhất trong đào tạo, NCKH và PVCĐ. Trong lĩnh vực đào tạo, sau khi rà soát các quy chế, quy định, quyết định, các chính sách mới đã được cải tiến nhằm đạt được các kết quả tốt nhất trong đào tạo, NCKH và PVCĐ: Quy định xây dựng, cập nhật và phát triển CTĐT trình độ đại học [H12.12.05.02]. Qua đó, nhà trường đã ra kế hoạch về quy trình xây dựng, rà soát, phát triển CTĐT, ĐCCT, CĐR. Các CTĐT được cải tiến một cách khoa học, các khối kiến thức giảng dạy của mỗi CTĐT được phân bổ hợp lý, đáp ứng điều kiện tiên quyết của các học phần, thống nhất giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương, khối kiến thức giáo dục chuyên ngành (kiến thức bắt buộc và kiến thức tự chọn) và kỹ năng mềm. Mỗi CTĐT đều được xây dựng bảng ma trận thể hiện sự đóng góp của các học phần vào việc đạt CĐR của CTĐT. Tất cả CTĐT của Trường, các học phần đều được bố trí theo thời gian một cách hợp lý và logic. Các hình thức đánh giá học phần luôn bám sát nội dung và yêu cầu của mỗi học phần thông qua nhiều hình thức đánh giá như: bài tập lớn, tiểu luận, thi kết thúc học phần và khóa luận [H12.12.05.03].

Về công tác NCKH, Trường đã ban hành Quy định về quản lý hoạt động SHTT được bổ sung trong Quy định quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ của Nhà trường [H12.12.05.04]. Trong lĩnh vực PVCĐ, sau khi so chuẩn đối sánh, Trường đã xây dựng Kế hoạch cải tiến các hoạt động PVCĐ nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động trong lĩnh vực này [H12.12.05.05].

Việc cải tiến và thực hiện quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn đối sánh đã giúp Trường nhận ra các điểm mạnh, điểm yếu để thường xuyên cải tiến các hoạt động của Trường nhằm đạt kết quả tốt nhất trong đào tạo, NCKH và PVCĐ [H12.12.05.06].

## 2. Đánh giá điểm mạnh:

Các quy chế, quy định, quy trình, kế hoạch,... thường xuyên được rà soát, bổ sung, hoàn thiện, cải tiến để đạt được kết quả tốt nhất trong đào tạo, NCKH và PVCĐ

## 3. Những tồn tại:

Sự phối hợp giữa các đơn vị trong trường chưa cao dẫn đến một số quy chế, quy định, quy trình, kế hoạch,... còn chậm bổ sung, cập nhật

## 4. Kế hoạch hành động:

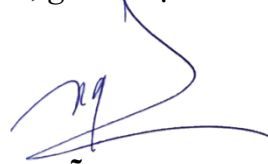
TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Nêu cao tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa các đơn vị trong trường	BGH, phòng ĐBCL&TTGD	Năm học 2023-2024
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục rà soát, cập nhật, sửa đổi các quy chế, quy định, quy trình, kế hoạch,... phù hợp với hoạt động của Trường trong từng giai đoạn	BGH, Các đơn vị	Hàng năm

## 5. Mức đánh giá tiêu chí: 5/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

**NGƯỜI BÁO CÁO**

(Kí, ghi rõ họ và tên)



**Nguyễn Xuân Tùng**

